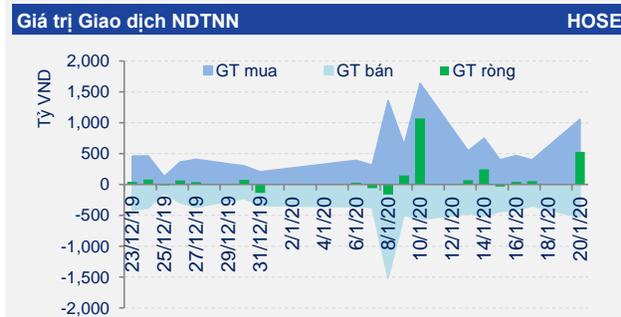
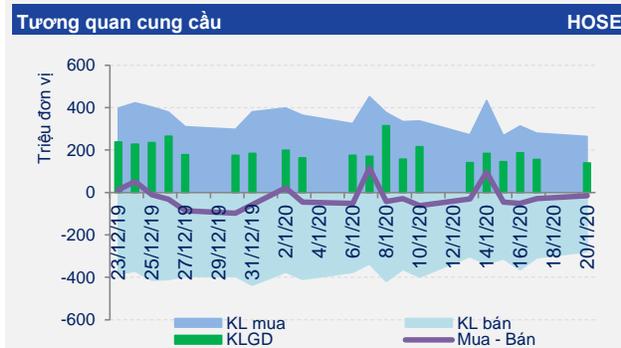


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/1/2020

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	978.63	104.64
% Thay đổi	↓ -0.03%	↑ 0.73%
KLGD (CP)	139,621,069	28,027,092
GTGD (tỷ đồng)	3,602.49	330.95
Tổng cung (CP)	279,237,100	44,086,300
Tổng cầu (CP)	263,973,780	47,140,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	11,310,860	517,475
KL mua (CP)	13,618,460	228,600
GTmua (tỷ đồng)	1,058.80	1.67
GT bán (tỷ đồng)	531.14	1.53
GT ròng (tỷ đồng)	527.67	0.14



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.39%	12.3	2.6	4.2%
Công nghiệp	↑ 0.13%	13.5	2.6	11.3%
Dầu khí	↓ -0.43%	18.3	2.2	1.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.05%	16.5	4.6	29.4%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.86%	13.5	2.3	1.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.17%	18.6	5.2	11.6%
Ngân hàng	↓ -0.03%	12.7	2.7	17.4%
Nguyên vật liệu	↑ 0.74%	13.2	1.6	9.3%
Tài chính	↓ -0.21%	20.8	4.0	12.0%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.18%	13.0	2.7	1.6%
VN - Index	↓ -0.03%	16.0	3.8	111.8%
HNX - Index	↑ 0.73%	9.0	1.5	-11.8%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch khá nhàm chán trong phiên đầu tuần với diễn biến đi ngang và giằng co nhẹ với nền tảng thanh khoản tiếp tục suy giảm. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,33 điểm (-0,03%) xuống 978,63 điểm; HNX-Index tăng 0,76 điểm (+0,73%) lên 104,64 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm so với phiên cuối tuần trước và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.321 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 177 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 1.935 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về tiêu cực với 218 mã tăng, 125 mã tham chiếu, 241 mã giảm. Nhóm cổ phiếu trụ cột có sự phân hóa mạnh trong phiên hôm nay đã khiến cho hai sàn kết phiên trái chiều, với bên tăng là các mã như VPB (+2,7%), HPG (+2%), MWG (+2,2%), SAB (+0,6%), VNM (+0,3%), CTG (+0,6%), GAS (+0,2%), PNJ (+1,4%)... Ở chiều ngược lại, vẫn còn khá nhiều trụ cột là kết phiên trong sắc đỏ, có thể kể đến như VCB (-0,5%), VRE (-1,8%), MSN (-1,3%), BID (-0,4%), VJC (-0,8%), HVN (-1,2%), BVH (-0,8%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (+2,1%), CDN (+9,2%), NTP (+3,6%)... đều tăng giúp chỉ số HNX-Index tăng khá mạnh.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Càng đến gần kỳ nghỉ Tết, dòng tiền trên thị trường lại càng trở nên suy yếu hơn khi mà một bộ phận nhà đầu tư nghỉ Tết sớm. Bên cạnh đó, thị trường cũng sẽ khó có những diễn biến tích cực khi nhà đầu tư sẽ có xu hướng bán ra trong giai đoạn này. Trên góc nhìn kỹ thuật, sau khi vượt qua được vùng tích lũy 950-970 điểm thì VN-Index đang có diễn biến tích lũy quanh đường MA200 ngày trong khoảng 975-980 điểm nhằm tạo nền cho đợt bùng nổ sắp tới. Trên góc độ chu kỳ thị trường, thời điểm sau kỳ nghỉ Tết, thị trường thường có diễn biến tích cực do tâm lý hào hứng của nhà đầu tư nên những vị thế không sử dụng margin vẫn có thể nắm giữ qua kỳ nghỉ Tết. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 2/2020 duy trì basis âm nhẹ 0,5 điểm so với chỉ số cơ sở VN30 cho thấy nhà đầu tư không kỳ vọng vào khả năng tăng trong hai phiên cuối cùng của năm Kỷ Hợi 2019. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/1, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co nhẹ và tích lũy tạo nền quanh đường MA200 trong khoảng 975-980 điểm để chuẩn bị cho xu hướng tăng có thể xảy ra sau kỳ nghỉ Tết. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ danh mục hiện tại. Nhà đầu tư ngắn hạn đã bán ra dần trong hai phiên cuối tuần có thể duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải trong tuần tới nhằm đón đầu xu hướng tích cực của thị trường được kỳ vọng sẽ diễn ra sau kỳ nghỉ Tết.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **20/1/2020**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 979,85 điểm. Ngay sau đó, lực bán gia tăng khiến chỉ số giảm xuống dưới tham chiếu, với mức thấp nhất trong phiên tại 975,93 điểm. Về cuối phiên, lực cầu tăng nhẹ giúp thu hẹp mức giảm của chỉ số. Kết phiên, VN-Index giảm 0,33 điểm (-0,03%) xuống 978,63 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB giảm 500 đồng, VRE giảm 600 đồng, MSN giảm 700 đồng. Ở chiều ngược lại, VPB tăng 600 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 105,24 điểm. Cũng có thời điểm, chỉ số giảm xuống dưới tham chiếu, với mức thấp nhất trong phiên tại 103,57 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,76 điểm (+0,73%) lên 104,64 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 500 đồng, CDN tăng 1.800 đồng, NTP tăng 1.100 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS giảm 1.600 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 527,7 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 2,3 triệu cổ phiếu. MWG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 588 tỷ đồng tương ứng với 4,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCB với 16,6 tỷ đồng tương ứng với 176 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, BID là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 18 tỷ đồng tương ứng với 337 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 141 triệu đồng. SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 758 triệu đồng tương ứng với 104,5 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là NRC với 161 triệu đồng tương ứng với 16,8 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HUT là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 990 triệu đồng tương ứng với 450 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số tiếp tục nằm trên ngưỡng 977 điểm (MA200), khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên cuối tuần trước và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với chỉ 102 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 965 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 970 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 977 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/1, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giảm nhẹ và tích lũy tạo nền quanh đường MA200 trong khoảng 975-980 điểm để chuẩn bị cho xu hướng tăng có thể xảy ra sau kỳ nghỉ Tết.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm khá tốt trong phiên đầu tuần và hiện chỉ số kết phiên trên ngưỡng 104,2 điểm (MA200), khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên cuối tuần trước nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 23 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 102,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 103 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 104,2 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/1, VN-Index có thể sẽ giảm nhẹ và tích lũy tạo nền quanh đường MA200 trong khoảng 104-105 điểm.

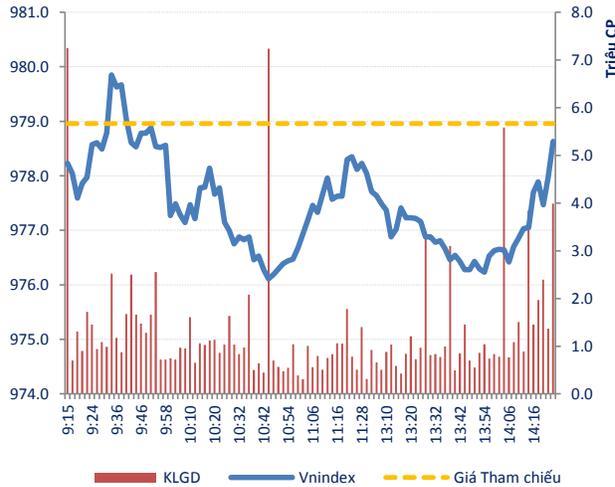


TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 43,52 - 43,72 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 170.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 20/1 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.155 VND/USD, giảm 2 đồng so với cuối tuần qua.
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 0,45 USD/ounce tương ứng 0,03% xuống mức 1.559,85 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,071 điểm tương ứng với 0,07% lên 97,430 điểm. USD giảm so với EUR xuống mức: 1 EUR đổi 1,1094 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,29829 USD. USD tăng so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,16 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WT tăng 0,37 USD/thùng tương ứng 0,63% lên mức 58,95 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 17/1, chỉ số Dow Jones tăng 50,46 điểm tương ứng 0,17% lên 29.348,1 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 31,81 điểm tương ứng 0,34% lên 9.388,94 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 12,81 điểm tương ứng 0,39% lên 3.329,62 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

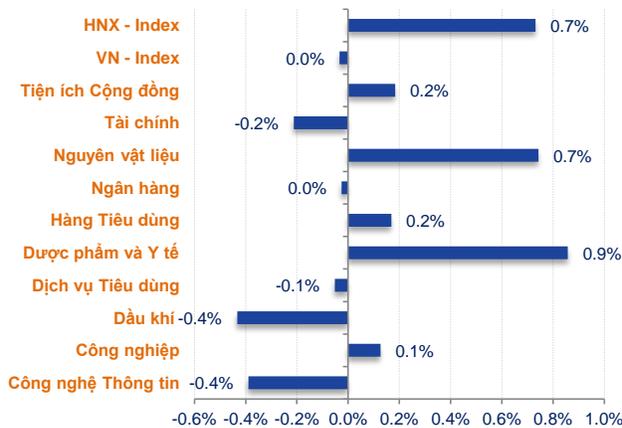
KLGD và VN-Index trong phiên



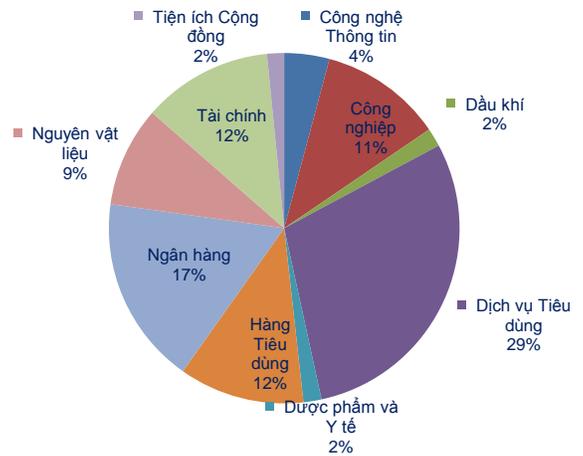
KLGD và HNX-Index trong phiên



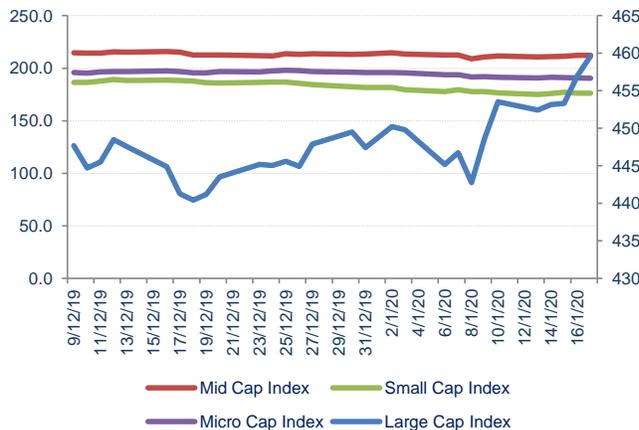
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



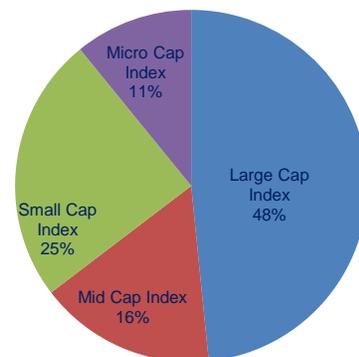
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MWG	4,735,260	KBC	1,110,040
2	E1VFN30	695,550	PVD	746,930
3	STB	529,370	VRE	372,010
4	SSI	206,100	BID	336,680
5	VCB	176,370	IJC	248,510

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	104,500	HUT	450,000
2	BII	20,000	THT	28,500
3	NRC	16,800	MAC	3,675
4	DS3	10,200	PMS	3,500
5	NBC	8,500	TIG	2,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
MWG	116.10	118.60	↑ 2.15%	7,508,000
ROS	10.00	10.15	↑ 1.50%	6,693,450
HPG	25.00	25.50	↑ 2.00%	5,811,790
HSG	8.44	8.30	↓ -1.66%	5,054,860
CTG	24.95	25.10	↑ 0.60%	4,757,420

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.30	7.20	↓ -1.37%	5,877,247
ACB	23.80	24.30	↑ 2.10%	4,443,379
AMV	19.60	21.30	↑ 8.67%	2,373,024
S99	7.90	7.80	↓ -1.27%	2,100,364
NVB	9.20	9.20	→ 0.00%	1,959,200

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CROS2001	0.33	0.36	0.03	↑ 9.09%
CPNJ1902	2.24	2.42	0.18	↑ 8.04%
KPF	20.80	22.25	1.45	↑ 6.97%
GAB	31.60	33.80	2.20	↑ 6.96%
OPC	45.50	48.65	3.15	↑ 6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHP	0.40	0.50	0.10	↑ 25.00%
ACM	0.40	0.50	0.10	↑ 25.00%
WSS	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
BTW	43.50	47.80	4.30	↑ 9.89%
PBP	6.10	6.70	0.60	↑ 9.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMBB1904	0.10	0.04	-0.06	↓ -60.00%
CREE1902	0.66	0.41	-0.25	↓ -37.88%
CSBT1901	0.37	0.30	-0.07	↓ -18.92%
CVRE1904	1.25	1.05	-0.20	↓ -16.00%
CVHM1901	1.05	0.92	-0.13	↓ -12.38%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SPI	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
LM7	9.00	8.10	-0.90	↓ -10.00%
HBS	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%
GDW	32.50	29.30	-3.20	↓ -9.85%
VCR	9.20	8.30	-0.90	↓ -9.78%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
MWG	7,508,000	36.0%	8,327	14.2	4.7
ROS	6,693,450	3250.0%	299	34.0	1.0
HPG	5,811,790	17.0%	2,664	9.6	1.5
HSG	5,054,860	6.9%	873	9.5	0.6
CTG	4,757,420	8.6%	1,643	15.3	1.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	5,877,247	13.6%	1,963	3.7	0.5
ACB	4,443,379	25.1%	3,568	6.8	1.6
AMV	2,373,024	37.0%	6,021	3.5	1.3
S99	2,100,364	7.6%	1,283	6.1	0.6
NVB	1,959,200	1.2%	127	72.5	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS200	↑ 9.1%	N/A	N/A	N/A	N/A
PNJ190	↑ 8.0%	N/A	N/A	N/A	N/A
KPF	↑ 7.0%	1.7%	201	111.0	2.0
GAB	↑ 7.0%	5.8%	449	75.3	3.2
OPC	↑ 6.9%	16.2%	4,055	12.0	2.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NHP	↑ 25.0%	-30.3%	(2,650)	-	0.1
ACM	↑ 25.0%	0.0%	4	124.9	0.1
WSS	↑ 10.0%	-17.1%	(1,705)	-	0.3
BTW	↑ 9.9%	24.2%	4,551	10.5	2.4
PBP	↑ 9.8%	8.6%	1,113	6.0	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MWG	4,735,260	36.0%	8,327	14.2	4.7
VFVN3	695,550	N/A	N/A	N/A	N/A
STB	529,370	10.9%	1,543	6.9	0.8
SSI	206,100	9.2%	1,713	11.2	1.0
VCB	176,370	26.3%	5,269	17.8	4.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	104,500	13.6%	1,963	3.7	0.5
BII	20,000	-4.6%	(485)	-	0.1
NRC	16,800	27.7%	4,274	2.1	0.5
DS3	10,200	6.9%	740	3.9	0.3
NBC	8,500	14.4%	1,825	3.6	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	388,641	4.0%	1,361	84.4	5.1
VCB	348,634	26.3%	5,269	17.8	4.3
VHM	282,898	31.9%	5,372	16.0	5.4
BID	214,374	12.6%	2,029	26.3	3.1
VNM	207,224	38.2%	6,134	19.4	7.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	40,253	25.1%	3,568	6.8	1.6
VCG	11,396	8.8%	1,563	16.5	1.7
VCS	10,544	45.7%	8,571	7.7	3.4
SHB	8,662	13.6%	1,963	3.7	0.5
PVS	8,508	7.7%	2,057	8.7	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CLG	5.52	-62.2%	(5,548)	-	0.6
TTB	4.70	7.1%	790	4.8	0.3
TSC	3.98	0.4%	45	48.5	0.2
MCG	3.46	1.4%	112	15.6	0.4
L10	3.23	6.7%	1,630	7.6	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	4.69	2.4%	272	55.4	1.4
ACM	4.46	0.0%	4	124.9	0.1
HKB	3.85	0.5%	41	19.6	0.1
TKU	3.52	9.1%	1,287	12.9	1.1
NBP	3.30	16.5%	3,227	4.2	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung
Q.Thanh Khê, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
